

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình
Đường giao thông thôn Cao Tiến, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND tỉnh về quy định phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 3965/QĐ-UBND ngày 21/9/2020 về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư; số 4260/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 về việc phê duyệt dự toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Đường giao thông thôn Cao Tiến, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân;

Theo đề nghị của Ban Dân tộc tại Tờ trình số 87/TTr-BDT ngày 19 tháng 10 năm 2020; đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa tại Tờ trình số 4648/TTr-SGTVT ngày 02 tháng 11 năm 2020; Báo cáo kết quả thẩm định số 4638/SGTVT-TĐKHKT ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Đường giao thông thôn Cao Tiến, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Đường giao thông thôn Cao Tiến, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân, với nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Đường giao thông thôn Cao Tiến, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân.

2. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân và lưu thông hàng hóa trong phạm vi thôn Cao Tiến thuộc xã Luận Thành, huyện Thường Xuân; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, từng bước hoàn mạng lưới giao thông nông thôn, tạo điểm điển hình về giảm nghèo nhanh và bền vững, sớm hoàn thành mục tiêu giảm nghèo theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo nhanh và bền vững ở các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020”.

3. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

4. Chủ đầu tư: Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hóa.

5. Nhà thầu khảo sát, thiết kế và lập dự toán xây dựng công trình: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông thủy lợi Thái Sơn.

6. Chủ nhiệm dự án: Vũ Đình Huynh.

7. Địa điểm xây dựng: Xã Luận Thành, huyện Thường Xuân.

8. Diện tích sử dụng đất: Diện tích 5.360m².

9. Quy mô đầu tư và tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng 670m đường giao thông nông thôn cấp C theo TCVN 10380-2014; gồm có 02 đoạn tuyến: Tuyến 1 dài 330m; tuyến 2 dài 340m.

- Tiêu chuẩn kỹ thuật: Vận tốc thiết kế $V_{tk} = 15\text{km/h}$; chiều rộng nền đường $B_n = 4,0\text{m}$; chiều rộng mặt đường $B_m = 3,0\text{m}$; chiều rộng lề đường $B_{lề} = (2 \times 0,5)\text{m} = 1,0\text{m}$; độ dốc dọc lớn nhất $I_{max} = 15\%$; bán kính đường cong nằm tối thiểu giới hạn $R_{min} = 10\text{m}$; kết cấu mặt đường bê tông xi măng M250 dày 16cm.

10. Danh mục các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng: Thống nhất như tại báo cáo kết quả thẩm định số 4638 /SGTVT-TĐKHKT ngày 02/11/2020 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa.

11. Giải pháp thiết kế:

a) Bình đồ tuyến: Tim tuyến cơ bản bám theo đường cũ hiện có, đào đắp cục bộ một số vị trí để đảm bảo tiêu chuẩn cấp đường; tổng chiều dài $L=670\text{m}$, gồm 02 tuyến:

- Tuyến số 1: Chiều dài khoảng 330m; điểm đầu giao với đường nhựa đi xã Luận Khê thuộc địa phận thôn Cao Tiến; điểm cuối cách điểm đầu tuyến 330m tại ngã ba đường đất xóm Lén 1 thuộc thôn Cao Tiến, xã Luận Thành; tuyến số 1 có 7 đỉnh đường cong nằm, trong đó: có 3 đỉnh không đóng cong và 4 đỉnh đóng cong, bán kính đường cong nằm nhỏ nhất $R_{min}=23\text{m}$.

- Tuyến số 2: Chiều dài khoảng 340m; điểm đầu giao với tuyến số 1 tại ngã ba xóm Lén 1; điểm cuối cách điểm đầu tuyến 340m theo hướng đi xóm Lén 2 thuộc thôn Cao Tiến, xã Luận Thành; tuyến số 2 có 9 đỉnh đường cong nằm, trong đó: có 1 đỉnh không đóng cong và 8 đỉnh đóng cong, bán kính đường cong nằm nhỏ nhất $R_{\min}=20m$.

b) Trắc dọc tuyến: Đường đồ được thiết kế trên cơ sở tần suất thủy văn 4%, hạn chế khối lượng đào đắp để phù hợp với kinh phí của dự án và đảm bảo độ êm thuận khi xe chạy; độ dốc dọc lớn nhất $I_{\max}=9,19\%$.

c) Mặt cắt ngang:

- Chiều rộng nền đường $B_n=4,0m$;
- Chiều rộng mặt đường $B_m=3,0m$;
- Chiều rộng lề đất hai bên $B_{l\pm} = 2 \times 0,5 = 1,0m$;
- Độ dốc ngang mặt đường $i_{\text{mặt}} = 2\%$; dốc ngang lề đường $i_{l\pm} = 4\%$.

d) Mặt đường: Bề mặt bê tông xi măng M250 dày 16cm, móng đá dăm nước đá (4x6) cm dày 10cm.

e) Nền đường: Dạng nền thông thường, chiều cao đào đắp thấp.

- Nền đường đắp: Đắp bằng đất đào tận dụng; đất đắp đầm chặt $K \geq 0,95$; độ dốc mái ta luy nền đắp 1/1,5.
- Nền đường đào: Độ dốc mái ta luy nền đào 1/1.

g) Công trình thoát nước: Thoát nước mặt đường bằng chảy toả và đào rãnh dọc đất tiết diện hình thang, kích thước $(0,4+1,2) \times 0,4m$. Trên tuyến có 1 tràn cũ còn sử dụng được nên giữ nguyên không thiết kế.

h) Hệ thống an toàn giao thông: Bố trí theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

12. Dự toán duyệt: 710.584.000 đồng

(Bảy trăm mười triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	589.499.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	12.587.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	104.373.000	đồng
- Chi phí khác:	4.125.000	đồng

(chi tiết có phụ lục kèm theo)

13. Nguồn vốn: Theo Quyết định số 3965/QĐ-UBND ngày 21/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

14. Số bước thiết kế: 01 bước (bản vẽ thi công).

15. Thời gian thực hiện: Năm 2020 -2021.

16. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án

17. Phương án tái định cư, giải phóng mặt bằng: Không.

Điều 2. Ban Dân tộc tỉnh căn cứ Quyết định này triển khai thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Ban Dân tộc; Giám đốc kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để B/c);
- Phó CVP Đinh Quang Hưng;
- Lưu: VT, VX (ngocnd).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Đăng Quyền

PHỤ LỤC: BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ
CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG GIAO THÔNG THÔN CAO TIẾN, XÃ LUẬN THÀNH,
HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
I	Chi phí xây dựng	535.908.182	53.591.000	589.499.000
II	Chi phí quản lý dự án	12.587.000		12.587.000
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	96.809.000	7.564.000	104.373.000
1	Chi phí khảo sát	45.827.273	4.582.727	50.410.000
2	Chi phí giám sát khảo sát	1.866.364	186.636	2.053.000
3	Chi phí lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật	27.950.000	2.795.000	30.745.000
4	Chi phí lập hồ sơ yêu cầu	1.000.000		1.000.000
5	Chi phí đánh giá hồ sơ đề xuất	1.000.000		1.000.000
6	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu	1.000.000		1.000.000
7	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	1.000.000		1.000.000
8	Chi phí giám sát thi công xây dựng	17.165.139		17.165.000
IV	Chi phí khác	4.125.000		4.125.000
1	Phí thẩm định Báo cáo Kinh tế kỹ thuật	68.000		68.000
2	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	4.057.000		4.057.000
Tổng kinh phí đầu tư		649.429.182	61.155.000	710.584.000